

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật mang tính kỹ thuật thuần túy và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Thuê dịch vụ đường truyền mạng truyền số liệu chuyên dùng và nhân công vận hành, trực điều khiển, xử lý sự cố hệ thống Hội nghị trực tuyến tỉnh Quảng Trị.

- Tên dự toán: Thuê dịch vụ đường truyền mạng truyền số liệu chuyên dùng và nhân công vận hành, trực điều khiển, xử lý sự cố hệ thống Hội nghị trực tuyến tỉnh Quảng Trị.

- Chủ đầu tư: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.

- Địa điểm thực hiện gói thầu: Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 9,5 tháng.

2. Mục tiêu công việc:

- Triển khai nghiêm túc, kịp thời ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 670/UBND-KGVX ngày 25/02/2026 về việc triển khai phương án quản lý, vận hành Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh (Hệ thống HNTT).

- Thuê dịch vụ đường truyền mạng số liệu chuyên dùng nhằm duy trì hoạt động ổn định của Hệ thống HNTT tỉnh (khối chính quyền và khối Đảng) và ứng dụng dùng chung (khối chính quyền cấp xã); đảm bảo kết nối thông suốt, an toàn từ các điểm cầu về hệ thống điều khiển trung tâm (MCU) đặt tại Trung tâm Dữ liệu điện tử tỉnh.

- Đảm bảo nhân lực kỹ thuật trực vận hành, điều khiển, hỗ trợ kết nối và xử lý khắc phục sự cố từ điểm cầu trung tâm đến các điểm cầu thuộc hệ thống HNTT tỉnh. Qua đó, phục vụ hiệu quả, thông suốt, bảo mật và liên tục các phiên họp trực tuyến từ Trung ương đến cấp tỉnh, từ cấp tỉnh đến cấp xã (bao gồm cả khối Đảng và khối Chính quyền) và các phiên Tiếp công dân theo chỉ đạo của Lãnh đạo tỉnh.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Mô tả yêu cầu dịch vụ cụ thể như sau:

3.1. Danh mục dịch vụ cần cung cấp:

TT	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Đường truyền số liệu chuyên dùng kết nối hệ thống Hội nghị trực tuyến	
1.1	Đường truyền số liệu chuyên dùng tại phòng họp trực tuyến của Tỉnh Ủy Quảng Trị (cơ sở 2).(01 điểm).	- Đường truyền số liệu chuyên dùng - Tốc độ 10Mbps/điểm cầu - Số điểm cầu: 01 điểm cầu
1.2	Đường truyền số liệu chuyên dùng tại phòng họp trực tuyến của UBND tỉnh Quảng Trị (cơ sở 2). (01 điểm).	- Đường truyền số liệu chuyên dùng - Tốc độ 10Mbps/điểm cầu - Số điểm cầu: 01 điểm cầu
1.3	Đường truyền số liệu chuyên dùng tại phòng họp trực tuyến của 78 điểm cầu UBND cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị . (78 điểm)	- Đường truyền số liệu chuyên dùng - Tốc độ 5Mbps/điểm cầu - Số điểm cầu: 78 điểm cầu
1.4	Đường truyền số liệu chuyên dùng tại phòng họp trực tuyến của 78 điểm cầu đảng ủy cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị và 02 điểm cầu Đảng ủy Tỉnh ủy và Đảng	- Đường truyền số liệu chuyên dùng - Tốc độ 2Mbps/điểm cầu - Số điểm cầu: 80 điểm cầu

	ủy UBND tỉnh. (80 điểm).	
1.5	Đường truyền số liệu chuyên dùng phục vụ Phiên tiếp công dân tại trụ sở tỉnh Quảng Trị. (03 điểm)	- Đường truyền số liệu chuyên dùng - Tốc độ 2 Mbps/điểm cầu - Số điểm cầu: 03 điểm tại trụ sở tiếp dân của tỉnh tại Phường Đồng Hới
1.6	Đường truyền số liệu chuyên dùng kết nối hệ thống MCU hội nghị trực tuyến của tỉnh.(01 điểm)	- Đường truyền số liệu chuyên dùng - Bao gồm 01 đường truyền chính và 01 đường truyền dự phòng backup theo 02 tuyến cáp quang độc lập khác hướng nhau, trong đó có 01 tuyến cáp quang ngầm; - Tốc độ 700Mbps/đường truyền
2	Nhân công vận hành, trực điều khiển, xử lý sự cố hệ thống Hội nghị trực tuyến	
2.1	Nhân công vận hành, trực điều khiển phiên họp tại điểm cầu chính Tỉnh ủy (tại cơ sở 1 và cơ sở 2). (02 điểm)	Nhân công vận hành, trực điều khiển phiên họp tại điểm cầu chính Tỉnh ủy (tại cơ sở 1 và cơ sở 2)
2.2	Nhân công vận hành, trực điều khiển phiên họp tại điểm cầu chính UBND tỉnh (tại cơ sở 1 và cơ sở 2.) (02 điểm)	Nhân công vận hành, trực điều khiển phiên họp tại điểm cầu chính UBND tỉnh (tại cơ sở 1 và cơ sở 2)
2.3	Nhân công vận hành, trực điều khiển phiên họp tại điểm cầu chính phục vụ phiên họp tiếp dân của Tỉnh	Nhân công vận hành, trực điều khiển phiên họp tại trụ sở tiếp dân của Tỉnh Quảng Trị

	Quảng Trị. (03 điểm)	
2.4	Nhân công kết nối, ứng cứu xử lý sự cố tại các điểm cầu hội nghị trực tuyến tại 78 UBND cấp xã. (78 điểm)	Nhân công hỗ trợ kết nối, ứng cứu xử lý sự cố tại các điểm cầu hội nghị trực tuyến tại 78 UBND cấp xã
2.5	Nhân công kết nối, ứng cứu xử lý sự cố tại các điểm cầu hội nghị trực tuyến tại 78 đảng ủy cấp xã và 2 điểm cầu Đảng ủy Tỉnh ủy và Đảng ủy UBND tỉnh. (80 điểm)	Nhân công hỗ trợ kết nối, ứng cứu xử lý sự cố tại các điểm cầu hội nghị trực tuyến tại 78 đảng ủy cấp xã và 2 điểm cầu Đảng ủy Tỉnh ủy và Đảng ủy UBND tỉnh

3.2. Yêu cầu kỹ thuật bắt buộc đối với đường truyền số liệu chuyên dùng cung cấp cho Hệ thống Hội nghị trực tuyến tỉnh Quảng Trị:

- Việc cung cấp thiết lập đường truyền dựa trên địa chỉ IP do Sở Khoa học và Công nghệ quy hoạch. Việc cung cấp thiết lập đường truyền không làm ảnh hưởng hoặc thay đổi đến địa chỉ IP thiết bị điều khiển đa điểm (MCU) của tỉnh, địa chỉ IP các điểm cầu thuộc phạm vi triển khai của gói thầu này.

- Kênh truyền phải bảo đảm mức chiếm dụng băng thông của các hướng kết nối < 90%, căn cứ kết quả giám sát lưu lượng tất cả các hướng kết nối từ 00giờ00 đến 24giờ00 hàng ngày trong thời gian tối thiểu 03 (ba) tháng liên tiếp, thời gian mỗi mẫu giám sát là 05 (năm) phút.

- Cung cấp công cụ giám sát chất lượng đường truyền trong phạm vi gói thầu.

- Cam kết thời gian ứng cứu, xử lý sự cố dịch vụ dưới 20 phút/sự cố (từ thời điểm tiếp nhận báo lỗi/sự cố đến thời điểm nghiệm thu khắc phục xong sự cố).

- Thời gian tiếp nhận, kiểm tra xác định sự cố và xử lý khắc phục sự cố 24h/7 ngày.

- Kết nối và định tuyến các điểm cầu trong Hệ thống hội nghị trực tuyến tỉnh Quảng Trị và kết nối với các điểm cầu Trung ương phải tuân thủ hướng dẫn của Cục Bưu điện Trung ương.

- Cam kết đường truyền số liệu chuyên dùng tuân thủ các quy định theo quy định của pháp luật về kết nối mạng và bảo đảm an toàn thông tin theo Quyết định số 33/2025 ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước.

3.4. Yêu cầu về nhân sự trực vận hành, trực điều khiển, xử lý sự cố

Nhà thầu cam kết bố trí nhân sự vận hành, trực điều khiển, xử lý sự cố tại các điểm cầu chính (Trụ sở Tỉnh ủy, Trụ sở UBND tỉnh) đảm bảo 24h/7 ngày trong suốt thời gian thực hiện gói thầu; cam kết thời gian nhân sự ứng cứu, xử lý sự cố dịch vụ dưới 20 phút/sự cố (từ thời điểm tiếp nhận báo lỗi/sự cố đến thời điểm nghiệm thu khắc phục xong sự cố).

3.5. Yêu cầu khác

- Nhà thầu có lập kế hoạch, biện pháp hợp lý để bảo vệ môi trường trong công tác lắp đặt, đảm bảo các quy định vệ sinh môi trường không làm ảnh hưởng tới hoạt động và sinh hoạt bình thường của khu vực.

- Nhà thầu có biện pháp để đảm bảo an toàn, an ninh trong khu vực thi công của nhà thầu và bảo vệ vật tư của nhà thầu.

- Nhà thầu phải tự khảo sát điều kiện thi công để chủ động trong việc lập giải pháp kỹ thuật và tiến độ thi công.

- Nhà thầu phải chịu mọi chi phí bồi hoàn cho các bên liên quan nếu việc thi công làm ảnh hưởng đến bên thứ ba.

- Nhà thầu phải có trách nhiệm bảo toàn các sản phẩm lắp đặt chưa được nghiệm thu. Nhà thầu sẽ bị ngừng việc nếu gây ra bất kỳ hư hỏng nào cho các hạng mục khác không nằm trong phần việc của mình. Mọi hư hỏng Nhà thầu sẽ phải bồi thường bằng kinh phí của mình.

- Nhà thầu phải chịu chi phí cho bất kỳ công việc phát sinh nào cần thiết phải làm do việc khảo sát không phù hợp với thực tế công trình.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.

Chủ đầu tư có quyền thuê một đơn vị giám định độc lập tiến hành giám định chất lượng dịch vụ trong khi giao nhận tại địa điểm bàn giao. Nhà thầu sẽ chịu Chi phí giám định nếu kết quả giám định độc lập chứng tỏ rằng chất lượng dịch vụ không đảm bảo, ngược lại nếu kết quả chứng tỏ chất lượng đảm bảo Chủ đầu tư sẽ phải chịu Chi phí giám định.